

Số: 206 /TTr-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

Về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022  
của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 26/4/2021;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn đã được kiểm toán; căn cứ tình hình thị trường, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn ("Cảng Sài Gòn") báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

**I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	TH năm 2021	Kế hoạch 2021 tại ĐH đồng cổ đông	Tỷ lệ thực hiện năm 2021 so KH được giao	Tỷ lệ thực hiện năm 2020 so cùng kỳ
Sản lượng	TTQ	8.837.891	10.177.320	10.100.000	101%	115%
Doanh thu	Tỷ đồng	931	1.234,88	1.100	112,26%	132,71%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,42	419	210	199%	3673%

**1. Về sản lượng:**

Tình hình dịch bệnh trong những tháng cuối năm 2020 được kiểm soát tốt, kinh tế có tăng trưởng trở lại trong các tháng đầu năm 2021. Tuy nhiên, dịch Covid bùng phát mạnh vào thời điểm sau dịp lễ 30/4-1/5 đã tác động mạnh đến hoạt động kinh tế Tp.HCM. Thành phố thực hiện giãn cách xã hội trong suốt 3 tháng (từ tháng 6 đến hết tháng 9/2021) để chống dịch và thực hiện các biện pháp an sinh xã hội. Điều này ảnh hưởng lớn đến thị trường xuất nhập khẩu, vận tải nội địa và làm giảm sâu sản lượng hàng hóa thông qua các Cảng khu vực Hồ Chí Minh nói chung và Cảng Sài Gòn nói riêng.



- Với các mặt hàng truyền thống như sắt thép, phân bón, container có tăng trưởng so với cùng kỳ vì giai đoạn 6 tháng đầu năm kinh tế được phục hồi. Các dự án bất động sản, các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng thuộc khu vực TP.HCM và phía Nam bắt đầu được triển khai thực hiện từ đầu năm 2021 nên việc nhập khẩu các nguyên vật liệu trong đó có sắt thép tăng. Các chủ hàng là nhà máy sản xuất và thương mại tăng cường nhập khẩu tránh rủi ro tăng giá nguyên liệu, hưởng lợi nhuận do chênh lệch giá.

- Sản lượng thực hiện năm 2021 là 10,177 triệu tấn đạt 115% so cùng kỳ và đạt 101% so kế hoạch giao. Các mặt hàng chính qua cảng vẫn là sắt thép, phân bón, container;

- **Hàng container:** Cảng Sài Gòn chiếm 12% thị phần đạt hơn 134.000 Teus, đạt 102% so cùng kỳ (tăng 3.264 Teus).

- **Hàng phân bón nhập khẩu:** trong năm 2021 đạt hơn 832.000 tấn chiếm 86% thị phần TPHCM (bao gồm Cảng Long An), sản lượng tăng 32% so với cùng kỳ 2020

- **Hàng sắt thép:** Tổng sản lượng của Cảng Sài Gòn đạt 6,2 triệu tấn bao gồm sắt thành phẩm và sắt vụn ở cả 2 khu vực Tp.HCM và Bà Rịa Vũng Tàu. Riêng Cảng Tân Thuận đạt 3,7 triệu tấn chiếm 61% thị phần khu vực và đạt 122% cùng kỳ

**Các mặt hàng khác:** như sắn lát; thức ăn gia súc ... đều có tăng trưởng; hàng đường đạt hơn 70.000 tấn; hàng than làm bốc xếp tại phao đạt 177.000 tấn. Các mặt hàng khác có sản lượng tương đương năm 2020. Hàng xe du lịch nhập khẩu lưu bãi tại Cảng Hiệp Phước tăng trưởng tốt so với năm trước với khoảng 10 nghìn xe nhập bãi. Hàng điện gió khai thác từ 6 tháng cuối năm với 59 bộ cánh quạt gió lưu bãi tại Cảng Hiệp Phước.

#### **Các dịch vụ khác:**

Mảng tàu khách quốc tế, tàu du lịch sông tiếp tục dừng khai thác do dịch bệnh. Đối với các tàu nhà hàng, trong năm 2021 vẫn hoạt động cầm chừng; 2/6 tàu nhà hàng đã dừng hoạt động vì không gánh được chi phí

#### **2. Về doanh thu:**

Doanh thu năm 2021 đạt 1.234,88 tỷ đồng đạt 112,26% so kế hoạch được giao và đạt 132,71 % so cùng kỳ năm trước. Doanh thu tăng do tăng sản lượng, đặc biệt là hàng sắt thép, đây là mặt hàng mang lại doanh thu cao trong tổng doanh thu bốc xếp của cảng; công tác khai thác phao đạt hiệu quả, mang lại doanh thu cao tăng 81% so cùng kỳ (Từ tháng 5/2021; ngoài phao TL 6/8; cảng đã đưa 2 bến phao TL2-TL4 có khả năng tiếp nhận tàu đến 80.000DWT vào khai thác đã đáp ứng nhu cầu cập phao cho các tàu lớn chuyển tải và có thêm các khách hàng mới bốc xếp hàng sắt thép ngoài các mặt hàng đã có trước đây là clinker, gạo, than ....); doanh thu kho bãi từ mặt hàng

điện gió về khu vực Hiệp Phước và BRVT góp phần tăng doanh thu cảng; dịch vụ logistics cũng có tăng trưởng mạnh mẽ (đạt 565% so cùng kỳ) phù hợp với xu hướng của thị trường. Một số dịch vụ giảm sâu doanh thu do ảnh hưởng dịch bệnh như dịch vụ của tàu khách quốc tế, các dịch vụ cho thuê văn phòng, thuê tàu nhà hàng hay dịch vụ xây dựng công trình

### **3. Về lợi nhuận:**

Lợi nhuận năm 2021 đạt 199% so kế hoạch được giao. Do doanh thu tăng, kế hoạch chi tiêu tiết kiệm và hoàn nhập dự phòng tài chính của SSIT (82 tỷ đồng). Tuy nhiên do dịch bệnh Covid 19 bùng phát khiến Cảng đã phát sinh các chi phí không nằm trong kế hoạch đầu năm như chi phí 3 tại chỗ, chi phí hỗ trợ người lao động bị nhiễm Covid 19; các chi phí cho công tác kiểm tra xét nghiệm cho người lao động khi vào làm việc trong khu vực cảng; khoản hỗ trợ cho quỹ vacxin quốc gia, cho Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc TP Hồ Chí Minh với số tiền gần 20 tỷ đồng. .... Chi phí thuê nhân công tăng hơn so với trước đây do lực lượng bốc xếp bị nhiễm bệnh, thiếu công nhân làm hàng trong khi Cảng vẫn phải đảm bảo tiến độ, năng suất làm hàng cho tàu cập cảng. Khoản chi phí trích lập dự phòng tài chính cho việc góp vốn tái cơ cấu tài chính liên doanh SP PSA là hơn 90 tỷ đồng.

**4. Về nộp ngân sách:** Cảng Sài Gòn đảm bảo việc kê khai báo cáo thuế và các khoản nộp ngân sách đúng thời gian quy định. Năm 2021 số tiền nộp ngân sách là 124,829 tỷ đồng.

### **5. Hoạt động của các công ty góp vốn và công ty liên doanh:**

\* *Đối với các Công ty có vốn góp chi phối của Cảng Sài Gòn:*

Năm 2021 do tình hình chung đều bị tác động của dịch Covid nên hoạt động của các công ty đều bị ảnh hưởng, đặc biệt là các công ty trực tiếp có liên quan đến hàng hóa thông qua cảng. Tuy nhiên, các đơn vị đã có nhiều cố gắng, cùng thực hiện 3 tại chỗ với các cảng để đảm bảo công tác bốc xếp hàng hóa. Các đơn vị đều hoàn thành kế hoạch lợi nhuận; riêng Công ty Vận tải & Dịch vụ hàng hải lỗ 641 triệu đồng (tăng lỗ 38,7% so 2020) do sản lượng chỉ đạt 49% so cùng kỳ; chi phí hoạt động tăng 5% doanh thu giảm 9% so năm 2020.

ĐVT: triệu đồng

Đơn vị	Năm 2020		Năm 2021		Tỷ lệ so cùng kỳ về	
	Doanh thu	Lợi nhuận	Doanh thu	Lợi nhuận	Doanh thu	Lợi nhuận
Công ty CP Vận tải và DVHH CSG	25.919	-462	23.774	-641	91%	
Công ty CP Kỹ thuật TM & DV CSG	44.507	2.896	70.433	3.782	158%	130%

Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn	86.461	647	105.746	7.196	122%	1.112%
Công ty CP Logistics Cảng Sài Gòn	44.688	4.168	140.190	6.319	313%	151%
Công ty CP Cảng Sài Gòn- Hiệp Phước	67.443	1.249	68.869	1.265	102%	101%

\* Đối với công ty liên doanh:

Năm 2021, tuy đối mặt với dịch bệnh nhưng các cảng liên doanh vẫn nâng cao khả năng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tất cả các liên doanh đều có lợi nhuận, đặc biệt là liên doanh SP-PSA có lợi nhuận tăng đột biến trong 2021 do tái cơ cấu được khoản nợ vay của SP - PSA vào quý 4 năm 2021 làm phát sinh khoản lợi nhuận sau thuế là 58,47 triệu USD tương đương 1.344 tỷ đồng; liên doanh CMIT đạt lợi nhuận bằng 61% so cùng kỳ. Liên doanh SSIT cũng có tăng trưởng mạnh về lợi nhuận, đạt 970% so cùng kỳ.

• ĐVT: triệu đồng

Đơn vị	Năm 2020			Năm 2021			Tỷ lệ so cùng kỳ		
	Doanh thu	EBITDA	Lợi nhuận	Doanh thu	EBITDA	Lợi nhuận	Doanh thu	EBITDA	Lợi nhuận
LD SSIT	674.419	375.552	17.753	839.625	463.849	165.597	124%	123%	970%
LD Cảng CMIT	1.234.323	490.388	154.668	971.152	468.982	95.474	78%	95%	61%
LD Cảng SP-PSA	210.441	123.548	-100.047	241.730	138.230	1.485.340	114%	112%	
LD Korea Express – Saigon Port	66.011	4.104	2.520	75.667	6.210	5.446	113%	151%	216%
Công ty cổ phần Cảng tổng hợp Thị Vải (ODA)	217.076		21.738	272.331		35.136	125%		166%

**6. Về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí:**

Thực hiện chủ trương của Cảng Sài Gòn về tiết kiệm chi phí như điện, nước, nhiên liệu, điện thoại, văn phòng phẩm và các chi phí khác để giảm giá thành, kinh doanh có hiệu quả. Cụ thể chi phí nhiên liệu thực tế sử dụng tiết kiệm so với định mức là 147.810 lít tương đương tiết kiệm được 2,6 tỷ đồng; Chi phí tiếp khách, hội nghị giảm trên 300 triệu đồng.

**7. Về công nợ phải thu của khách hàng:**

Công nợ đầu năm 2021 là 243,5 tỷ thì đến cuối năm 2021 là 420,7 tỷ đồng. Trong số đó nợ của liên doanh SSIT cho phần tiền thuê đất của Cảng là 246,57 tỷ đồng phát sinh từ năm 2019, của liên doanh CMIT là 39,67 tỷ, của VCSC là 15,8 tỷ đồng. Công nợ khó đòi đang được khởi kiện là 31 tỷ.

## II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

### 1. Dự báo tình hình năm 2022:

#### a. *Những dự báo khách quan:*

- Tình hình dịch bệnh: hiện nay, diễn biến của dịch bệnh vẫn còn nhiều phức tạp do biến chủng mới và có dấu hiệu bùng phát. Công tác phòng chống dịch và sản xuất kinh doanh vẫn phải thực hiện đồng thời. Lực lượng cán bộ công nhân viên khi nhiễm bệnh phải thực hiện việc cách ly y tế theo qui định làm giảm lực lượng lao động đáng kể, ảnh hưởng đến tiến độ giải phóng tàu.

- Thu phí cơ sở hạ tầng: Theo Nghị quyết 10/2020 của HĐND TP HCM, thời gian chính thức triển khai thu phí hạ tầng cảng biển là từ 0 giờ ngày 1-7-2021 (hiện nay đã chuyển sang 1/4/2022 mới triển khai). Việc thực hiện quy định thu phí hạ tầng cảng biển của TP.HCM trong thời gian tới sẽ làm tăng chi phí của khách hàng, giảm khả năng cạnh tranh của các cảng trực thuộc Cảng Sài Gòn trên địa bàn Thành phố so với các cảng chưa áp dụng việc thu phí này ở khu vực Long AN, Đồng Nai, BRVT. Điều này đã ảnh hưởng đến tâm lý của khách hàng, chi phí tăng ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp và đây cũng là một trong các nguyên nhân làm cho khách hàng chuyển sang các Cảng lân cận.

- Chiến tranh giữa Nga và Ucraina diễn ra làm cho tình hình kinh tế thế giới bị ảnh hưởng. Giá nhiên liệu tăng cao tương đương 40% so cùng kỳ làm tăng chi phí trực tiếp của doanh nghiệp. Hàng hóa bị ảnh hưởng do chiến tranh xảy ra; tác động đến việc xuất nhập khẩu thông qua cảng nhất là các hàng hóa có xuất xứ từ Châu Âu.

- Về chính sách giá của nhà nước: Với các qui định về giá theo thông tư 54 của Bộ Giao thông vận tải; Cảng Sài Gòn cũng đã có nhiều phản hồi về giá container và cầu bến. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, thời gian áp dụng khung giá mới chưa được xác định.

- Các thủ tục về đầu tư còn khó khăn như các thủ tục về đánh giá tác động môi trường, quy định về bùn thải ... gây khó khăn cho công tác đầu tư và nạo vét của Cảng, ảnh hưởng đến khả năng tiếp nhận tàu.

- Các chính sách liên quan đến thuế, phí đều tác động đến doanh nghiệp; dẫn theo hiệu ứng dây chuyền và càng là đơn vị cuối cùng bị ảnh hưởng.

- Thời gian di dời khu Nhà Rồng Khánh Hội và dự án xây cầu Thủ Thiêm 4 vẫn chưa có thời gian cụ thể.

#### b. *Những dự báo chủ quan:*



- Các đơn vị Cảng Tân Thuận, chi nhánh BRVT, Lai dắt Tàu biển ... hiện đã khai thác tối đa công suất cầu bến, kho bãi, thiết bị; cơ cấu mặt hàng thay đổi, các mặt hàng chủ yếu như sắt thép, container có tỷ trọng nội địa cao hơn hàng nhập khẩu dẫn đến doanh thu mặt hàng, doanh thu cầu bến ... thay đổi.

- Hoạt động các tàu khách quốc tế và tàu sông du lịch tuyến Campuchia có thể nối lại từ quý 3 tuy nhiên tần suất chưa thể xác định. Các dịch vụ cho thuê văn phòng vẫn bị ảnh hưởng giảm khoảng 30% doanh thu đến hết quý 1 năm 2022.

- Chi phí hoạt động sản xuất tăng cao do chi phí nhiên liệu, chi phí nhân công đều tăng theo thị trường.

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

### 2.1. Đối với Công ty mẹ:

Căn cứ công văn số 260/HHVN-TTKH ngày 03/03/2022 của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam về việc chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022; Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn cố gắng thực hiện các chỉ tiêu như sau:

- Sản lượng : 10.100.000 TTQ
- Doanh thu : 1.260 tỷ đồng
- Lợi nhuận : 353 tỷ đồng

### 2.2. Đối với các chỉ tiêu hợp nhất:

Dựa trên các chỉ tiêu của Công ty mẹ, Hội đồng quản trị kính đề nghị kế hoạch các chỉ tiêu hợp nhất như sau:

- Sản lượng : 10.100.000 tấn.
- Doanh thu : 1.290,357 tỷ đồng.
- Lợi nhuận : 382,046 tỷ đồng.

### 3. Về cổ tức:

Năm 2022, Cảng Sài Gòn dự kiến chi trả cổ tức theo tỷ lệ 6% cho năm 2022.

Trân trọng kính trình./.

#### Noi nhận:

- Nhu trê;
- Hội đồng quản trị CSG;
- Ban kiểm soát CSG;
- Ban điều hành CSG;
- Đăng tải website CSG;
- Lưu: VT, HĐQT.



Huỳnh Văn Cường